

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD22B1** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MH04091** Học kỳ: **01**
Tên MH/MĐ: **Kế toán doanh nghiệp 2**
Số TC: **4**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2					Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2253403021553	Lâm Thị Hoàng	Anh	02/09/2007			6	5.0	8.0	7.0	5.0		8.0		7.3
2	2253403021555	Phan Thị Thùy	Dung	23/05/2007			5	6.0	8.0	7.0	8.0		7.0		7.0
3	2253403021557	Diệp Văn	Đức	30/10/2007			6	7.0	8.0	8.0	7.0		5.5		6.2
4	2253403021560	Nguyễn Lê Đạt	Lượng	05/10/2006			5	6.0	7.0	8.0	6.0		5.5		5.9
5	2253403021561	Cao Thị Thanh	Ngân	24/10/2007			6	6.0	6.0	8.0	7.0		4.0	5.0	5.7
6	2253403021564	Nguyễn Thiện	Nhân	15/11/2007			7	6.0	7.0	6.0	5.0		1.0	5.0	5.4
7	2253403021570	Nguyễn Thị Ngọc	Thu	26/06/2007			6	5.0	6.0	7.0	5.0		1.0	6.5	6.2
8	2253403021571	Phan Thị Anh	Thư	10/12/2006			9	7.0	6.0	7.0	8.0		5.5		6.2
9	2253403021572	Đặng Thị Mỹ	Tiên	19/11/2006			9	8.0	7.0	6.0	7.0		1.0	6.0	6.5
10	2253403021573	Nguyễn Thị Ngọc	Trần	10/05/2004			10	9.0	10.0	8.0	9.0		10.0		9.6
11	2253403021574	Võ Ngọc Minh	Trang	23/10/2007			9	8.0	7.0	6.0	8.0		2.0	5.0	6.0
12	2253403021575	Nguyễn Châu Mỹ	Trình	18/12/2007			9	7.0	6.0	4.0	10.0		1.0	6.0	6.4
13	2253403021576	Lưu Như	Tuyết	24/07/2006			8	7.0	7.0	6.0	8.0		6.0		6.4
14	2253403021577	Lâm Phú	Vinh	04/01/2007			6	7.0	6.0	5.0	8.0		5.5		5.9
15	2253403021580	Nguyễn Ngọc	Xuyên	29/10/2007			7	9.0	7.0	5.0	6.0		7.5		7.2

Châu Đốc, ngày 20 tháng 3 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Lê Thị Huỳnh Như